

Số: 844 /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành
Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1899/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Theo đề nghị của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tại Tờ trình số 1340/TTr-BCH ngày 19/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 200/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.

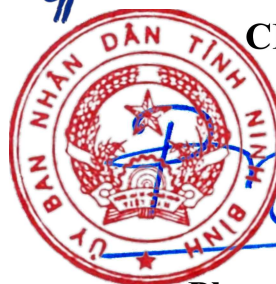
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 3;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP2, VP7.

MT45/2025/VP7-QS



CHỦ TỊCH

Phạm Quang Ngọc



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Nghị định quy định chi tiết
một số điều của Luật Phòng thủ dân sự**
(Kèm theo Quyết định số 844/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định phạm vi trách nhiệm; phân công nhiệm vụ cho các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường nhằm bảo đảm triển khai thi hành Nghị định số 200/2025/NĐ-CP kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ phải tích cực, chủ động triển khai; tổ chức giám sát thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ.

II. NỘI DUNG

1. Kiện toàn và hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành Phòng thủ dân sự.

2. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng thủ dân sự và các văn bản liên quan đến cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư.

4. Xây dựng lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm tại các Sở, ngành, địa phương.

5. Rà soát, xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phòng thủ dân sự các cấp.

6. Triển khai các chiến lược, đề án, dự án, kế hoạch về phòng thủ dân sự.

7. Đào tạo, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự.

8. Duy trì hoạt động phòng thủ dân sự thường xuyên.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các Sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước.

2. Các Sở, ban, ngành, địa phương chủ động bố trí, huy động các nguồn vốn khác ngoài ngân sách; sắp xếp các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, hiệu lực theo đúng quy định của Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Căn cứ vào nội dung Kế hoạch và tình hình thực tiễn, các Sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định trong phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý. Hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh (Văn phòng Ban Chỉ huy) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

4. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan lập dự toán ngân sách hằng năm, báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường kịp thời phản ánh về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Văn phòng Ban Chỉ huy) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH
QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT PHÒNG THỦ DÂN SỰ
(Kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm nhiệm vụ
I	KIỆN TOÀN VÀ HOÀN THIỆN CƠ CHẾ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÒNG THỦ DÂN SỰ				
1	Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự (Điều 7 Nghị định 200/2025/NĐ-CP).	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia	Thường xuyên	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Kiện toàn Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các Sở, ban, ngành; Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các xã, phường; ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp (Điều 7, 8 Nghị định 200/2025/NĐ-CP).	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Thường xuyên	Quyết định của Thủ trưởng các Cơ quan; Chủ tịch UBND các xã, phường.
II	HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ				
1	Hướng dẫn phương pháp, trình tự thống kê phù hợp với lĩnh vực quản lý (Điều 17 Nghị định 200/2025/NĐ-CP).	Thủ trưởng các sở, ngành	Các Sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên	Hướng dẫn
2	Ban hành hướng dẫn thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh, xử lý môi trường, phòng,	Sở Y tế	Sở Tài chính; các Sở, ban,	Thường xuyên	Hướng dẫn

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm nhiệm vụ
	chống dịch bệnh nguy hiểm trong phòng thủ dân sự (Điều 48 Nghị định 200/2025/NĐ-CP)		ngành liên quan		
3	Triển khai thực hiện Quy định các số, tần số trực canh, cấp cứu khẩn cấp; bảo đảm quyền ưu tiên sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực về phòng thủ dân sự (Điều 50 Nghị định 200/2025/NĐ-CP)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Hướng dẫn
4	Triển khai thực hiện Quy chế Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn trên biển, trong vùng nước cảng biển và thủy nội địa.	Sở Xây dựng	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên (Sau khi Quy chế của Bộ Xây dựng ban hành)	Hướng dẫn
5	Triển khai thực hiện Quy chế Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng				
III	THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN, NÂNG CAO NHẬN THỨC, KIẾN THỨC				
1	Phổ biến pháp luật về phòng thủ dân sự và các văn bản liên quan cho cộng đồng (Điều 51 Nghị định 200/2025/NĐ-CP)	Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Tư pháp; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông.

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm nhiệm vụ
IV	XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ CHUYÊN TRÁCH, KIỂM NHIỆM				
1	Rà soát, kiện toàn tổ chức biên chế lực lượng tìm kiếm cứu nạn đường biển; lực lượng ứng phó khắc phục sự cố hóa học, sinh học, bức xạ hạt nhân; lực lượng ứng phó sập đổ công trình; tràn dầu; sự cố thảm họa khác theo quy định.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Quyết định
2	Rà soát, kiện toàn tổ chức biên chế lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn - cứu hộ; lực lượng Công an phòng, chống tội phạm về môi trường, quản lý hành chính về trật tự xã hội, giao thông, an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Cảnh sát cơ động, Công an xã, phường theo quy định.	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Quyết định
3	Rà soát, kiện toàn tổ chức biên chế lực lượng về Khí tượng, thủy văn; biến đổi khí hậu; tai biến địa chất; lực lượng quản lý đê điều, kiểm lâm; lực lượng làm nhiệm vụ kiểm dịch động vật, thực vật, kiểm ngư; ứng phó sự cố tràn dầu; lực lượng xung kích phòng chống thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Quyết định
4	Rà soát, kiện toàn tổ chức biên chế cán bộ, nhân viên y tế chuyên trách, kiểm nhiệm theo quy định.	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Quyết định

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm nhiệm vụ
5	Rà soát, kiện toàn tổ chức biên chế lực lượng tìm kiếm cứu nạn hàng không, hàng hải	Sở xây dựng	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Quyết định
V	RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH PHÒNG THỦ DÂN SỰ				
1	Xây dựng, điều chỉnh Kế hoạch phòng thủ dân sự tỉnh, cấp xã, phường (khoản 5 Điều 13 Nghị định 200/2025/NĐ-CP).	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành	Thường xuyên	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường.
VI	TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN NÂNG CAO NĂNG LỰC PHÒNG THỦ DÂN SỰ TỈNH				
1	Thành lập Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh (khoản 3 Điều 23 Nghị định 200/2025/NĐ-CP); Tổ chức bộ máy quản lý Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh (khoản 3 Điều 23 Nghị định 200/2025/NĐ-CP). <i>(Sau khi Bộ tài chính ban hành hướng dẫn cho các địa phương, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện các nội dung theo hướng dẫn của Bộ Tài chính theo quy định).</i>	Sở Tài chính	Các Sở, ngành và địa phương có liên quan	Năm 2025 Quý I năm 2026	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định của Giám đốc sở; Hướng dẫn

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm nhiệm vụ
2	Vận hành, sử dụng hệ thống tổng đài 112 phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan có liên quan	Thường xuyên	Thành lập lực lượng trực Tổng đài 112
3	Rà soát, tổng hợp danh mục các công trình phòng thủ dân sự chuyên dụng, công trình có công năng sử dụng cho phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực quản lý, báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (khoản 2 Điều 11, khoản 2 Điều 12 Nghị định 200/2025/NĐ-CP)	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế;	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 11 hằng năm	Báo cáo
4	Xây dựng công trình phòng thủ dân sự gắn với xây dựng thể trận khu vực phòng thủ địa phương (khoản 1 Điều 13 Nghị định 200/2025/NĐ-CP)	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành có liên quan	Thường xuyên	Đề án, dự án
5	Nghiên cứu, đầu tư hệ thống các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y khu vực biên giới, biển, đảo, khu vực vùng sâu, xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tăng cường năng lực hệ thống y tế phòng thủ dân sự (khoản 2 Điều 48 Nghị định 200/2025/NĐ-CP)	Sở Y tế; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên	Đề án, dự án
6	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các chiến lược quốc gia, kế hoạch quốc gia, Đề án, dự án trong lĩnh vực Phòng thủ dân sự	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm nhiệm vụ
VII	DIỄN TẬP				
1	Diễn tập phòng thủ dân sự cấp tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Theo Kế hoạch riêng	Cuộc diễn tập
2	Diễn tập phòng thủ dân sự cấp xã, phường	UBND các xã, phường	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Các cơ quan liên quan	Thường xuyên và Kế hoạch riêng	Cuộc diễn tập
3	Diễn tập QP-AN các Sở có nội dung phòng thủ dân sự	Các Sở	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Các cơ quan liên quan	Thường xuyên	Cuộc diễn tập
4	Diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp tỉnh	Công an tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Các cơ quan liên quan	Hàng năm	Cuộc diễn tập
5	Diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành liên quan	Theo Kế hoạch riêng	Cuộc diễn tập
6	Diễn tập Khu vực phòng thủ có nội dung phòng thủ dân sự	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các xã, phường	Các Sở, ngành liên quan	Thường xuyên	Cuộc diễn tập
VIII	DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ THƯỜNG XUYỀN				
1	Quy định về trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; Sở, ngành; xã, phường (điểm b khoản 1 Điều 42 Nghị định 200/2025/NĐ-CP)	Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Văn bản của Trưởng BCH PTDS tỉnh

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm nhiệm vụ
2	Đưa tin về quyết định ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1, cấp độ 2, cấp độ 3 đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân (khoản 3, khoản 5 Điều 14 và khoản 1, khoản 2 Điều 15 Nghị định 200/2025/NĐ-CP)	Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Khi ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1, cấp độ 2, cấp độ 3	Bản tin
3	Tổng hợp báo cáo tình hình thiệt hại do sự cố, thảm họa (khoản 1 Điều 18 Nghị định 200/2025/NĐ-CP)	Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh; Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các Sở, ngành; các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Ngay khi xảy ra sự cố, thảm họa đến khi kết thúc công tác khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa	Văn bản của tỉnh; các Sở, ngành; cơ quan ngang Bộ, cấp tỉnh
4	Xây dựng Quy chế về công tác trực ban, ban hành công điện chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai tại Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Quyết định của giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường